**NS:**

**ND:**

**BÀI 7: YÊU THƯƠNG VÀ HI VỌNG**

**(Truyện)**

**Tiết 87, 88 : Văn bản 2: BỐ CỦA XI-MÔNG**

 **(Guy đơ Mô-pát-xăng)**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Năng lực**

- Phân tích được nội dung bao quát của văn bản; Các chi tiết tiêu biểu, đề tài, câu chuyện, nhân vật trong tính chỉnh thể của tác phẩm.

- Phân tích được chủ đề, tư tưởng, thông điệp mà VB muốn gửi đến người đọc thông qua hình thức nghệ thuật; phân tích được một số căn cứ để xác định chủ đề.

- Nhận biết và phân tích được đặc điểm của văn bản truyện.

- Chỉ ra được mối quan hệ giữa đặc điểm văn bản với mục đích của nó.

- Nhận biết nội dung phản ánh và cách nhìn cuộc sống, con người của tác giả trong VB văn học; hiểu mỗi người đọc có thể có cách tiếp nhận riêng đối với một VB văn học; biết tôn trọng và học hỏi cách tiếp nhận của người khác.

- Giao tiếp và hợp tác: Kĩ năng giao tiếp và hợp tác nhóm với các thành viên khác.

- Tự chủ và tự học, biết thu thập thông tin và giải quyết vấn đề được đặt ra.

**2. Phẩm chất**

- Trung thực khi tham gia các hoạt động, yêu thương gia đình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

 **1. Thiết bị dạy học**

- Sách giáo khoa, Sách giáo viên.

- Máy chiếu, máy tính.

- Giấy A0 hoặc bảng phụ, phiếu học tập.

**2. Học liệu**

- Tri thức ngữ văn.

- Một số video, hình ảnh liên quan đến nội dung bài học.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**A. KHỞI ĐỘNG**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Em hãy chia sẻ cảm nhận của em về một thành viên trong gia đình mà bản thân yêu quý nhất**.**

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**

- HS hoạt động cá nhân và trả lời câu hỏi.

- GV theo dõi, quan sát HS.

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

- Yêu cầu HS trình bày ý kiến cá nhân.

**\* Sản phẩm dự kiến:**

- Cảm xúc của HS:

+ Những suy nghĩ, cảm xức, những kỉ niệm đẹp,…..

+ Cách để bày tỏ tình yêu thương

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét câu trả lời; chốt kiến thức, chuyển dẫn vào chủ đề bài học.

**B.** **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC**

**1. Hoạt động 1: Đọc văn bản:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV yêu cầu HS đọc thông tin trong SGK, điền vào phiếu học tập (nêu hiểu biết về tác giả, tác phẩm)

|  |  |
| --- | --- |
| **Tác giả** | **Tác phẩm** |
| Cuộc đời | Xuất xứ |
| Sự nghiệp | Thể loại  |
| Phương thức biểu đạt |
| Bố cục |

- HS tiếp nhận nhiệm vụ.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**HS đọc thông tin và điền vào phiếu học tập.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** GV mời 1 – 2 HS phát biểu, yêu cầu cả lớp nhận xét, góp ý, bổ sung (nếu cần thiết).**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức.**Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập**- GV hướng dẫn HS đọc diễn cảm. GV có thể đọc mẫu 1 lượt rồi mới gọi HS đọc.+ Giáo viên hướng dẫn HS tìm hiểu các chú thích SGK.**Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập**- HS đọc và lắng nghe văn bản theo hướng dẫn.- HS trao đổi với bạn bên cạnh về những từ ngữ mình không hiểu hoặc hiểu chưa rõ ràng bằng cách dự đoán nghĩa của từ trong ngữ cảnh.**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận** GV mời 1, 2 HS đọc diễn cảm, tìm hiểu chú thích trong SGK.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ học tập**GV nhận xét cách đọc, uốn nắn những HS có cách đọc chưa chính xác. Giải thích các từ khó trong văn bản. | **I. Tìm hiểu chung****1.** **Tác giả** - Mô-pa-xăng (1850-1893)- Là nhà văn Pháp.- Là tác giả của nhiều tiểu thuyết và hơn 300 truyện ngắn. Tác phẩm của ông phản ánh những phương diện xã hội sâu sắc.**2. Tác phẩm****- Xuất xứ:** trích từ truyện ngắn cùng tên của Mô-pa-xăng.- **Thể loại**: truyện ngắn.- **Phương thức biểu đạt:** tự sự**- Bố cục:** 4 phần- Phần 1 (Từ đầu → khóc hoài): Tâm trạng tuyệt vọng của Xi-mông.- Phần 2: (Tiếp theo → một ông bố): Xi-mông gặp bác Phi-líp.- Phần 3 (Tiếp theo → bỏ đi rất nhanh): Xi-mông dẫn bác Phi-líp về nhà gặp mẹ và nhận làm bố.- Phần 4 (Còn lại): Câu chuyện ở trường sáng hôm sau.**3. Đọc văn bản****4. Tìm hiểu chú thích** |

**Hoạt động 2: Khám phá văn bản**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV - HS** | **DỰ KIẾN SẢN PHẨM** |
| **Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**GV chia lớp thành 4 nhóm.**Nhóm 1 trả lời câu hỏi 1 và 2**- GV phát phiếu học tập yêu cầu HS thảo luận 8 phút hoàn thành phiếu học tập.*Câu hỏi gợi ý:*1. Câu chuyện kể về ai/ về việc gì?.2. Đọc kĩ nội dung văn bản và bám sát nội dung bảng gợi ý trong SGK.

|  |
| --- |
| Phiếu học tập số 1 |
| **Yếu tố so sánh** | **Lần đầu** | **Những lần khác** |
| Bối cảnh |  |  |
| Người đưa ra đề nghị |  |  |
| Câu nói của của bác Philip khi nhận lời |  |  |
| Phản ứng của chị Blăng – sốt |  |  |
| Cậu thông báo của Xi – mông với các bạn học |  |  |
| Phản ứng của các bạn học |  |  |

**Nhóm 2 trả lời câu hỏi 3 và 4**- GV phát giấy thảo luận yêu cầu HS thảo luận 8 phút.**Nhóm 3 trả lời câu hỏi 5 và 6**- GV phát giấy thảo luận yêu cầu HS thảo luận 8 phút.**Nhóm 4 trả lời câu hỏi 7**- GV phát giấy thảo luận yêu cầu HS thảo luận 8 phút.**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**- HS thảo luận nhóm hoàn thành- GV theo dõi, hướng dẫn**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**- GV gọi lần lượt theo thứ tự nhóm báo cáo sản phẩm, các nhóm khác theo dõi, nhận xét.**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**- GV nhận xét, đánh giá, chốt kiến thức, yêu cầu các nhóm hoàn thiện sản phẩm  | **II. Tìm hiểu văn bản****1. Đề tài truyện**Tác phẩm viết về những đứa trẻ không có bố, bất hạnh, đáng thương.**2. Chi tiết tiêu biểu và tác dụng**- Chi tiết bác Phi-líp nhận lời làm bố của Xi-mông:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Yếu tố so sánh** | **Lần đầu** | **Những lần khác** |
| Bối cảnh | Cậu bé muốn nhảy xuống sông cho chết đuối | Trường học |
| Người đưa ra đề nghị | Cậu bé | Cậu bé |
| Câu nói của của bác Philip khi nhận lời | Có chứ, bác muốn chứ | Bố con là Philip, bác thợ rèn và bố sẽ kéo tai tất cả những đứa nào bắt nạt con |
| Phản ứng của chị Blăng – sốt | Blăng – sốt hổ thẹn, lặng ngắt và quằn quại | Tiếng hôn và thì thầm rất khẽ. |
| Cậu thông báo của Xi – mông với các bạn học | ở trường học | Trường học |
| Phản ứng của các bạn học | La hét thích thú | Không đứa nào dám cười |

– Tác dụng: + Thể hiện sự tốt bụng, giàu lòng yêu thương và khao khát hạnh phúc gia đình của bác Phi-líp. + Thể hiện ước mong hạnh phúc, quyền tôn trọng, yêu thương của những người phụ nữ lỡ lầm như chị Blăng-sốt.**3. Cách nhìn về nhân vật chị Blăng-sốt và Xi-mông**– Cách nhìn của người dân trong vùng: hà khắc, định kiến, phân biệt đối xử.– Cách nhìn của tác giả: cái nhìn thấu hiểu, yêu thương, nhân văn, khác với cái nhìn nặng nề của xã hội đương thời.=> Cái nhìn của tác giả gợi cho chúng ta những suy nghĩ sâu sắc về lòng yêu thương con người: + Lòng yêu thương cần đi liền với thái độ đồng cảm, thấu hiểu cảnh ngộ của mỗi người xung quanh, nhất là với những người đã từng lỡ lầm hoặc những đứa trẻ thiếu may mắn khi không được sinh ra trong một gia đình đầy đủ cha mẹ. + Lòng yêu thương sẽ xoá đi mọi định kiến, giúp chúng ta đối xử với nhau nhân văn hơn, biết ghi nhận giá trị của người khác như cách bác Phi-líp đã ghi nhận giá trị của chị Blăng-sốt. + Lòng yêu thương cũng đem đến niềm hi vọng, niềm tin vào những điều đẹp đẽ, về sự đổi thay, tiến bộ trong cuộc sống.**4. Lời hứa của bác Phi-líp**- Lời hứa của bác Phi-líp giúp cho những đứa trẻ bị bắt nạt như Xi-mông trở nên tự tin, can đảm. - Lời hứa thể hiện sự quan tâm, thái độ bảo vệ con của một ông bố. **5. Chủ đề của truyện và căn cứ xác định chủ đề**– Chủ đề của truyện Bố của Xi-mông là: tình yêu thương, sự thấu hiểu, đồng cảm với những người thiệt thòi hoặc mắc sai lầm.– Căn cứ để xác định chủ đề: những chi tiết và cốt truyện: Mẹ của Xi-mông là Blăng-sốt bị một người đàn ông lừa dối rồi sinh ra cậu. Vì thế, trong con mắt của mọi người, cậu bé là đứa trẻ không có bố. Khi mới đến trường, cậu bị bạn bè chế giễu là không có bố. Cậu cảm thấy xấu hổ, buồn bã và rất đau đớn. Cậu muốn ra bờ sông tự tử nhưng may mắn đã gặp một bác thợ rèn tên Phi-líp Rê-mi. Bác công nhân hỏi thăm, khuyên nhủ cậu không nên tự tử. Xi-mông đề nghị Phi-líp làm bố của cậu và ông đã đồng ý. Hôm sau Xi-mông sung sướng đến trường, lớn tiếng nói với bạn bè rằng bây giờ cậu đã có bố, bố của cậu chính là bác thợ rèn Phi-líp Rê-mi.**6. Thông điệp từ tác giả**– Ai cũng có thể mắc sai lầm, cần cảm thông, thấu hiểu với những sai lầm đó. – Ai cũng có quyền được sống trong yêu thương và hạnh phúc. – Cần mở lòng để chia sẻ, bảo vệ những con người yếu thế, chịu nhiều thiệt thòi.**7. Biện pháp để tăng sự gắn kết, sẻ chia và tình yêu thương**- Khi xảy ra xung đột, bĩnh tĩnh suy xét để đưa ra phương án giải quyết hợp lí- Không tự cao, tự tin thái quá, cần có tính đồng đội- Nên tổ chức những buổi sinh hoạt lớp, chia sẻ, hoạt động nhóm về sự chia sẻ tình yêu thương giữa các thành viên trong lớp- Khi xảy ra xích mích, cần tạm gác “cái tôi” sang một bên. Làm rõ vấn đề nằm ở đâu. Tìm giải pháp cùng nhau.- Mọi người cần chủ động lắng nghe, không thiên vị.- Trong các giờ học, hoạt động nên để nhiều thành viên cùng tham gia và sau mỗi hoạt động nên họp nhóm để giải quyết các vấn đề còn tồn đọng và tránh các hiểu lầm mỗi hoạt động đó. |

**C. Luyện tập**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- GV yêu cầu HS trả lời vào phiếu học tập.

|  |
| --- |
| Phiếu học tập số 2VĂN BẢN: BỐ CỦA XI – MÔNG |
| Nhân vật | Chi tiết chính | Thông điệp của tác giả | Bài học của bản thân  |
|  |  |  |  |

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ**

- HS suy nghĩ, tìm đáp án .

 **Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

*-* HS trả lời cá nhân

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

GV nhận xét, chốt kiến thức

**D. VẬN DỤNG**

**Bước 1: Chuyển giao nhiệm vụ**

- Dựa vào nội dung đã học và các phương tiện học học đã có, em hãy sưu tầm các truyện về tình yêu thương và hi vọng.

**Bước 2: Thực hiện nhiệm vụ.**

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, về nhà hoàn thành BT, GV nhận xét, đánh giá, chuẩn kiến thức bài học*.*

**Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận**

*-* GV yêu cầu HS gửi sản phẩm lên Zalo của GV.

**Bước 4: Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ**

- GV nhận xét, đánh giá.

**\* HƯỚNG DẪN TỰ HỌC**

**1. BÀI VỪA HỌC:**

- Phân tích các chi tiết tiêu biểu và tác dụng trong văn bản.

- Phân tích các nhân vật trong văn bản.

- Làm bài tập trong phần vận dụng.

**2. BÀI SẮP HỌC: Tiết 89- Đọc kết nối chủ điểm: Đảo Sơn Ca.**

- Chỉ ra những hình ảnh và từ ngữ đặc sắc trong bài thơ gợi tả vẻ đẹp thiên nhiên và cuộc sống sinh hoạt của con người trên đảo.

- Tìm chủ đề của bài thơ.